



# Cập nhật DHG – GIỮ

Ngày 12/11/2019

## Lương Thị Kim Chi

(+84 28) 3823 4159 - Ext: 327

[chiltk@acbs.com.vn](mailto:chiltk@acbs.com.vn)

## Báo cáo cập nhật

Khuyến nghị

**GIỮ**

HSX: **DHG**

Dược phẩm

Giá mục tiêu (VND) **91.676**

Giá hiện tại (VND) **94.000**

Tỷ lệ tăng giá -2,4%

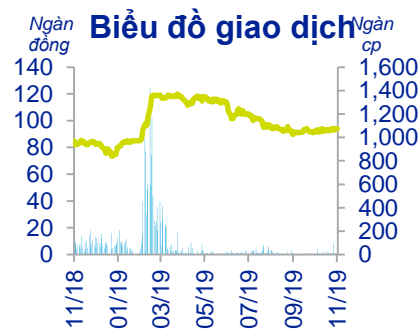
Suất sinh lợi cổ tức kỳ vọng 3,7%

Tổng tỷ suất lợi nhuận **1,3%**

## Diễn biến giá cổ phiếu (%)

	YTD	1T	3T	12T
Tuyệt đối	21,6	2,2	-3,2	13,2
Tương đối	5,6	-0,5	-8,2	-0,2

Nguồn: Bloomberg



## Cơ cấu sở hữu

Taisho Pharmaceutical Co., Ltd.	51,0%
SCIC	43,3%

## Thống kê 12/11/19

### Mã Bloomberg DHG VN

Thấp/Cao 52 tuần (VND) 72.700 – 121.000

SL lưu hành (triệu cp) 131

Vốn hóa (tỷ đồng) 12.290

Vốn hóa (triệu USD) 528

Room khối ngoại còn lại (%) 45,6

Tỷ lệ cp lưu hành tự do (%) 5,6

KLGD TB 3 tháng (cp) 12.204

VND/USD 23.265

Index: VNIndex / HNX 1018,4/106,9

## CTCP DƯỢC HẬU GIANG (DHG VN)

Chúng tôi duy trì khuyến nghị **GIỮ** cho cổ phiếu này với ước tính tăng trưởng khiêm tốn trong 2019 và triển vọng năm tới.

DHG công bố doanh thu thuần **9T2019** gần như không đổi so với cùng kỳ năm trước, đạt 2.617 tỷ đồng, trong đó doanh thu từ các hoạt động thương mại và khác giảm 17% n/n (các hoạt động này bắt đầu giảm từ nửa sau 2018 nhằm đáp ứng yêu cầu dỡ bỏ giới hạn sở hữu nước ngoài), mặc dù doanh thu từ hoạt động tự sản xuất tăng nhẹ 1% n/n. LNTT và LNST của công ty lần lượt giảm 6% và 4,7% n/n, đạt 481 tỷ đồng và 427 tỷ đồng do i) từ Q2/2019 công ty thực hiện điều chỉnh 7% quỹ Khen thưởng-Phúc lợi từ lợi nhuận sau thuế sang chi phí công ty theo Nghị quyết ĐHCĐ và ii) từ 2019, thuế suất thuế TNDN tại chi nhánh nhà máy Dược phẩm DHG tại Hậu Giang là 5% thay vì 0% như trong 2018. Biên lợi nhuận gộp 9T2019 đạt 43,9% so với 44,8% trong cùng kỳ 2018 do giá nguyên liệu tăng. Mặc dù biên lợi nhuận này có thể không biến động mạnh trong Q4 do công ty hầu như đã mua xong nguyên liệu nhưng với xu hướng giá nguyên liệu tăng, chúng tôi dự phóng biên lợi nhuận gộp của DHG có thể thu hẹp thêm trong năm tới.

Trong cuối năm 2018 và đầu 2019, DHG đã nhận được chứng nhận tiêu chuẩn PIC/s-GMP (Malaysia) cho dây chuyền sản xuất thuốc bột sủi bọt và viên nén sủi bọt, chứng nhận tiêu chuẩn GMP-Nhật Bản cho dây chuyền sản xuất thuốc viên nén. Việc đạt được các chứng nhận này có thể giúp DHG xuất khẩu vào thị trường nước ngoài mới (đặc biệt là những nơi Taisho có chi nhánh – Taisho đang là cổ đông lớn nhất tại DHG), nâng cao chất lượng sản phẩm, uy tín thương hiệu cũng như vị thế khi đấu thầu vào kênh bệnh viện & phòng khám. Tuy nhiên, theo Thông tư mới nhất số 15/2019/TT-BYT quy định việc đấu thầu thuốc (thay thế Thông tư số 11/2016/TT-BYT), tiêu chuẩn PIC/s-GMP không còn được đề cập trong nhóm 1 nhưng vẫn xuất hiện trong nhóm 2 với nhiều yêu cầu hơn. Theo đó, thuốc generic tiêu chuẩn PIC/s-GMP có thể đấu thầu vào nhóm 2 nếu được sản xuất toàn bộ trên dây chuyền sản xuất thuốc tại nước là thành viên PIC/s đồng thời là thành viên ICH, được cơ quan quản lý có thẩm quyền của nước này cấp chứng nhận đạt nguyên tắc, tiêu chuẩn PIC/s-GMP và được cơ quan quản lý dược Việt Nam đánh giá đạt nguyên tắc, tiêu chuẩn PIC/s-GMP. Trước khả năng các thuốc đạt chuẩn PIC/s-GMP tại Việt Nam khó có thể đáp ứng các yêu cầu này, DHG hướng đến mục tiêu còn lại là tập trung cho xuất khẩu, song song với việc xem xét nâng cấp lên các tiêu chuẩn cao hơn.

	2017	2018	2019F	2020F	2021F
DT thuần (tỷ đồng)	4.063	3.882	3.966	4.310	4.722
Tăng trưởng	7,4%	-4,4%	2,2%	8,7%	9,5%
EBITDA (tỷ đồng)	759	731	706	747	809
Biên EBITDA	18,7%	18,8%	17,8%	17,3%	17,1%
LN ròng (tỷ đồng)	642	653	623	661	721
Tăng trưởng LN	-6,3%	1,6%	-4,6%	6,1%	9,1%
EPS (hiệu chỉnh, VND)	4.422	4.494	4.621	4.904	5.350
Tăng trưởng	-1,3%	1,6%	2,8%	6,1%	9,1%
ROE	23,0%	22,2%	19,4%	19,4%	19,8%
ROA	16,0%	15,7%	14,6%	15,1%	16,0%
Nợ ròng /EBITDA (x)	-1,3	-1,3	-1,5	-1,5	-1,6
EV/EBITDA (x)	14,9	15,5	16,0	15,1	14,0
EV/Sales (x)	2,8	2,9	2,9	2,6	2,4
P/E (x)	21,3	20,9	20,3	19,2	17,6
P/B (x)	4,5	3,9	3,7	3,5	3,3
Cổ tức (đồng)	3.000	3.500	3.500	3.500	3.500
Suất sinh lợi cổ tức	3,2%	3,7%	3,7%	3,7%	3,7%

Mặc dù kỳ vọng kết quả kinh doanh của công ty sẽ chuyển biến ngày càng tích cực hơn, chúng tôi không dự phóng mức tăng trưởng vượt trội cho công ty trong vài năm tới. Cho năm **2019**, chúng tôi dự phóng doanh thu thuần của DHG ở mức 3.966 tỷ đồng (+2,2% n/n) và LNTT 698 tỷ đồng (-4,6% n/n). Đối với năm **2020**, mức tăng trưởng tương ứng được dự phóng ở 8,7% và 6,7% n/n. Kết hợp phương pháp định giá DCF và P/E, giá mục tiêu của chúng tôi cho cổ phiếu là 91.676 đồng/cổ phiếu. **GIỮ**.

<b>MÔ HÌNH ĐỊNH GIÁ DHG</b>	<b>Giá hiện tại (đồng):</b>	<b>94.000</b>	<b>Giá mục tiêu (đồng):</b>	<b>91.676</b>	<b>Vốn hóa (tỷ đồng):</b>	<b>12.290</b>
(đơn vị: tỷ đồng nếu không có ghi chú khác)	<b>2016</b>	<b>2017</b>	<b>2018</b>	<b>2019F</b>	<b>2020F</b>	<b>2021F</b>
<b>Doanh thu thuần</b>	<b>3.783</b>	<b>4.063</b>	<b>3.882</b>	<b>3.966</b>	<b>4.310</b>	<b>4.722</b>
<i>Tăng trưởng</i>	<i>4,9%</i>	<i>7,4%</i>	<i>-4,4%</i>	<i>2,2%</i>	<i>8,7%</i>	<i>9,5%</i>
GVHB trừ khấu hao	1.976	2.188	2.077	2.148	2.361	2.588
Chi phí bán hàng	632	732	725	713	775	863
Chi phí quản lý doanh nghiệp	297	318	286	324	352	385
Doanh thu tài chính	3	7	4	3	3	4
Chi phí tài chính	72	73	68	78	79	80
<b>EBITDA</b>	<b>809</b>	<b>759</b>	<b>731</b>	<b>706</b>	<b>747</b>	<b>809</b>
<i>Tỷ suất EBITDA</i>	<i>21,4%</i>	<i>18,7%</i>	<i>18,8%</i>	<i>17,8%</i>	<i>17,3%</i>	<i>17,1%</i>
Khấu hao	94	92	89	84	87	89
<b>Lợi nhuận từ HĐKD</b>	<b>715</b>	<b>667</b>	<b>642</b>	<b>622</b>	<b>660</b>	<b>720</b>
<i>Biên LN HĐKD</i>	<i>18,9%</i>	<i>16,4%</i>	<i>16,5%</i>	<i>15,7%</i>	<i>15,3%</i>	<i>15,3%</i>
Lợi nhuận/Lỗ khác	(0)	(3)	14	-	-	-
Lợi nhuận/Lỗ từ công ty LDLK	(0)	(1)	(0)	(0)	(0)	(0)
Chi phí lãi vay ròng	(42)	(57)	(76)	(77)	(85)	(92)
<i>Lãi suất trung bình</i>	<i>5,2%</i>	<i>5,8%</i>	<i>7,6%</i>	<i>7,6%</i>	<i>7,9%</i>	<i>7,8%</i>
<i>Hệ số thanh toán lãi vay (x)</i>	<i>-17,0</i>	<i>-11,7</i>	<i>-8,5</i>	<i>-8,1</i>	<i>-7,8</i>	<i>-7,8</i>
Thuế	68	77	81	77	86	93
<i>Thuế suất thực tế</i>	<i>9,0%</i>	<i>10,6%</i>	<i>11,3%</i>	<i>11,1%</i>	<i>11,5%</i>	<i>11,5%</i>
Lợi ích CĐTS	3	(0)	(2)	(2)	(2)	(2)
<b>Lợi nhuận ròng</b>	<b>686</b>	<b>642</b>	<b>653</b>	<b>623</b>	<b>661</b>	<b>721</b>
Tiền mặt đạt được	779	734	741	707	748	810
Tổng số lượng cổ phiếu	87.164.330	130.746.071	130.746.071	130.746.071	130.746.071	130.746.071
<b>EPS (VND)</b>	<b>6.722</b>	<b>4.422</b>	<b>4.494</b>	<b>4.621</b>	<b>4.904</b>	<b>5.350</b>
T/đ chia thưởng/cổ tức bằng cp (lần)	0,67	1,00	1,00	1,00	1,00	1,00
<b>EPS hiệu chỉnh (VND)</b>	<b>4.481</b>	<b>4.422</b>	<b>4.494</b>	<b>4.621</b>	<b>4.904</b>	<b>5.350</b>
<i>Tăng trưởng EPS hiệu chỉnh</i>	<i>16,8%</i>	<i>-1,3%</i>	<i>1,6%</i>	<i>2,8%</i>	<i>6,1%</i>	<i>9,1%</i>

<b>CÁC KHOẢN MỤC CĐKT VÀ DÒNG TIỀN</b>	<b>2016</b>	<b>2017</b>	<b>2018</b>	<b>2019F</b>	<b>2020F</b>	<b>2021F</b>
Thay đổi vốn lưu động	-13	-124	479	38	108	122
Capex	126	43	31	46	35	35
Đầu tư vào cty liên kết, liên doanh	0	-1	(0)	(0)	-	-
Các khoản mục dòng tiền khác	-102	-321	128	-98	-97	-22
<b>Dòng tiền tự do</b>	<b>564</b>	<b>495</b>	<b>359</b>	<b>525</b>	<b>508</b>	<b>631</b>
Phát hành cp	36	-	-	-	-	-
Cổ tức đã trả	306	437	392	458	458	458
Thay đổi nợ rỗng	-295	-58	33	-67	-51	-173
<b>Nợ rỗng cuối năm</b>	<b>-952</b>	<b>-1.011</b>	<b>-978</b>	<b>-1.045</b>	<b>-1.096</b>	<b>-1.269</b>
<b>Vốn CSH</b>	<b>2.836</b>	<b>2.747</b>	<b>3.135</b>	<b>3.300</b>	<b>3.503</b>	<b>3.767</b>
Giá trị sổ sách/cp (VND)	32.531	21.013	23.976	25.240	26.796	28.811
Nợ rỗng / VCSH	-33,6%	-36,8%	-31,2%	-31,7%	-31,3%	-33,7%
Nợ rỗng / EBITDA (x)	-1,2	-1,3	-1,3	-1,5	-1,5	-1,6
<b>Tổng tài sản</b>	<b>3.945</b>	<b>4.087</b>	<b>4.206</b>	<b>4.304</b>	<b>4.457</b>	<b>4.547</b>

<b>CHỈ SỐ KHẢ NĂNG SINH LỢI VÀ ĐỊNH GIÁ</b>	<b>2016</b>	<b>2017</b>	<b>2018</b>	<b>2019F</b>	<b>2020F</b>	<b>2021F</b>
ROE	25,7%	23,0%	22,2%	19,4%	19,4%	19,8%
ROA	18,8%	16,0%	15,7%	14,6%	15,1%	16,0%
ROIC	35,0%	33,0%	30,4%	25,5%	25,4%	26,4%
WACC	10,6%	10,6%	10,6%	9,7%	9,7%	9,7%
EVA	24,4%	22,4%	19,8%	15,8%	15,8%	16,7%
PER (x)	21,0	21,3	20,9	20,3	19,2	17,6
EV/EBITDA (x)	14,0	14,9	15,5	16,0	15,1	14,0
EV/FCF (x)	20,1	22,9	31,5	21,6	22,3	17,9
PBR (x)	2,9	4,5	3,9	3,7	3,5	3,3
PSR (x)	3,2	3,0	3,2	3,1	2,9	2,6
EV/Doanh thu (x)	3,0	2,8	2,9	2,9	2,6	2,4
PEG	3,7	20,4	5,9	3,4	2,4	2,3
Suất sinh lợi cổ tức	3,7%	3,2%	3,7%	3,7%	3,7%	3,7%

### LIÊN HỆ

#### Trụ sở chính

41, Mạc Đĩnh Chi Q.1, TPHCM  
Tel: (+84 28) 3823 4159  
Fax: (+84 28) 3823 5060

#### Chi nhánh Hà Nội

10, Phan Chu Trinh Q. Hoàn Kiếm, Hà Nội  
Tel: (+84 4) 3942 9395  
Fax: (+84 4) 3942 9407

### PHÒNG PHÂN TÍCH

#### Phó phòng Phân tích

##### Nguyễn Bình Thanh Giao

(+84 28) 3823 4159 (ext: 250)

[giaonbt@acbs.com.vn](mailto:giaonbt@acbs.com.vn)

#### CVPT – Hàng tiêu dùng, Công nghệ

##### Lương Thị Kim Chi

(+84 28) 3823 4159 (ext: 327)

[chiltk@acbs.com.vn](mailto:chiltk@acbs.com.vn)

#### CVPT – Tài chính

##### Trần Thị Hải Yến

(+84 28) 3823 4159 (ext: 326)

[yentran@acbs.com.vn](mailto:yentran@acbs.com.vn)

#### CVPT – Bất động sản

##### Phạm Thái Thanh Trúc

(+84 28) 3823 4159 (ext: 303)

[trucptt@acbs.com.vn](mailto:trucptt@acbs.com.vn)

#### CVPT – Hàng tiêu dùng, Công nghệ

##### Trần Nhật Trung

(+84 28) 3823 4159 (ext: 351)

[trungtn@acbs.com.vn](mailto:trungtn@acbs.com.vn)

#### CVPT – Dầu khí

##### Phan Việt Hưng

(+84 28) 3823 4159 (ext: 354)

[hungpv@acbs.com.vn](mailto:hungpv@acbs.com.vn)

#### NVPT – Công nghiệp

##### Trần Trí An Phúc

(+84 28) 3823 4159 (ext: 326)

[phuctta@acbs.com.vn](mailto:phuctta@acbs.com.vn)

#### NVPT – Kỹ thuật

##### Lương Duy Phước

(+84 28) 3823 4159 (x250)

[phuocld@acbs.com.vn](mailto:phuocld@acbs.com.vn)

#### NVPT – Khối khách hàng cá nhân

##### Trịnh Viết Hoàng Minh

(+84 28) 3823 4159 (ext: 352)

[minhtvh@acbs.com.vn](mailto:minhtvh@acbs.com.vn)

### KHOẢNG KHÁCH HÀNG ĐỊNH CHẾ

#### Giám đốc Khối KHĐC

##### Tyler Cheung

(+84 28) 54 043 070

[tyler@acbs.com.vn](mailto:tyler@acbs.com.vn)

#### NV Quan hệ doanh nghiệp

##### Lê Thị Mai Như

(+84 28) 3823 4159 (ext: 307)

[nhultm@acbs.com.vn](mailto:nhultm@acbs.com.vn)

#### Trưởng bộ phận

##### GDKHĐC

##### Chu Thị Kim Hương

(+84 28) 54046630 (x308)

[huongctk@acbs.com.vn](mailto:huongctk@acbs.com.vn)

#### NV Chăm sóc khách hàng

##### Nguyễn Ngọc Tuyền

(+84 28) 3823 4955

[tuyennn@acbs.com.vn](mailto:tuyennn@acbs.com.vn)

#### Nhân viên GDKHĐC

##### Nguyễn Thị Thanh Nhân

(+84 28) 3823 4159 (ext: 311)

[nhanntt.sgn@acbs.com.vn](mailto:nhanntt.sgn@acbs.com.vn)

#### Giám đốc Kinh doanh KHĐC

##### Patrick Mitchell

(+84 28) 5404 6632

[patrick@acbs.com.vn](mailto:patrick@acbs.com.vn)

#### NV Chăm sóc khách hàng

##### Lê Nguyễn Tiến Thành

(+84 28) 3823 4798

[thanhln@acbs.com.vn](mailto:thanhln@acbs.com.vn)

#### Nhân viên GDKHĐC

##### Trần Thị Thanh

(+84 28) 5404 6626

[thanhtt@acbs.com.vn](mailto:thanhtt@acbs.com.vn)

#### Nhân viên GDKHĐC

##### Lý Ngọc Dung

(+84 28) 5404 6630

[dungln.hso@acbs.com.vn](mailto:dungln.hso@acbs.com.vn)

## KHUYẾN CÁO

### Nguyên Tắc Khuyến Nghị

**GIỮ:** nếu giá mục tiêu cao/thấp hơn 0-15% (bao gồm suất sinh lợi cổ tức) so với giá thị trường.

**MUA:** nếu giá mục tiêu cao hơn 15% hoặc hơn (bao gồm suất sinh lợi cổ tức) so với giá thị trường.

**BÁN:** nếu tổng tỷ suất sinh lợi 12 tháng (bao gồm cổ tức) thấp hơn -15%.

### Xác Nhận Của Chuyên Viên Phân Tích

Chúng tôi, các tác giả của bản báo cáo phân tích này, xác nhận rằng (1) các quan điểm được trình bày trong bản báo cáo phân tích này là của chúng tôi (2) chúng tôi không nhận được bất kỳ khoản thu nhập nào, trực tiếp hoặc gián tiếp, từ các khuyến nghị hoặc quan điểm được trình bày đây.

### Công Bố Thông Tin Quan Trọng

ACBS và các tổ chức có liên quan của ACBS (sau đây gọi chung là ACBS) đã có hoặc sẽ tiến hành các giao dịch theo giấy phép kinh doanh của ACBS với các công ty được trình bày trong bản báo cáo phân tích này. Danh mục đầu tư trên tài khoản tự doanh chứng khoán của ACBS cũng có thể có chứng khoán do các công ty này phát hành. Vì vậy nhà đầu tư nên lưu ý rằng ACBS có thể có xung đột lợi ích ở bất kỳ thời điểm nào. ACBS phát hành nhiều loại báo cáo phân tích, bao gồm nhưng không giới hạn ở phân tích cơ bản, phân tích cổ phiếu, phân tích định lượng hoặc phân tích xu hướng thị trường. Các khuyến nghị trên mỗi loại báo cáo phân tích có thể khác nhau, nguyên nhân xuất phát từ sự khác biệt về thời hạn đầu tư, phương pháp phân tích áp dụng và các nguyên nhân khác.

### Tuyên Bố Miễn Trách Nhiệm

Bản báo cáo phân tích này chỉ nhằm mục đích cung cấp thông tin, ACBS không cung cấp bất kỳ bảo đảm rõ ràng hay ngụ ý nào và không chịu trách nhiệm về sự phù hợp của các thông tin chứa đựng trong báo cáo cho một mục đích sử dụng cụ thể. ACBS sẽ không xem những người nhận báo cáo, không nhận trực tiếp từ ACBS, là khách hàng của ACBS. Giá chứng khoán được trình bày trong kết luận của báo cáo (nếu có) chỉ mang tính tham khảo. ACBS không đề nghị hoặc khuyến khích nhà đầu tư tiến hành mua hoặc bán bất kỳ chứng khoán nào dựa trên báo cáo này. **ACBS, các tổ chức liên quan của ACBS, ban quản lý, đối tác hoặc nhân viên của ACBS sẽ không chịu trách nhiệm cho bất kỳ (a) các thiệt hại trực tiếp, gián tiếp; hoặc (b) các khoản tổn thất do mất lợi nhuận, doanh thu, cơ hội kinh doanh hoặc các khoản tổn thất khác, kể cả khi ACBS đã được thông báo về khả năng xảy ra thiệt hại hoặc tổn thất đó, phát sinh từ việc sử dụng bản báo cáo phân tích này hoặc thông tin trong đó.** Ngoài các thông tin liên quan đến ACBS, các thông tin khác trong bản báo cáo này được thu thập từ các nguồn mà ACBS cho rằng đáng tin cậy, tuy nhiên ACBS không bảo đảm tính đầy đủ và chính xác của các thông tin đó, Các quan điểm trong báo cáo có thể bị thay đổi bất kỳ lúc nào và ACBS không có nghĩa vụ cập nhật các thông tin và quan điểm đã bị thay đổi đó cho nhà đầu tư đã nhận báo cáo này.

**Bản báo cáo có chứa đựng các giả định, quan điểm của chuyên viên phân tích, tác giả của báo cáo, ACBS không chịu trách nhiệm cho bất kỳ sai sót nào của họ phát sinh trong quá trình lập báo cáo, đưa ra các giả định, quan điểm. Trong tương lai, ACBS có thể sẽ phát hành các bản báo cáo có thông tin mâu thuẫn hoặc thậm chí có nội dung kết luận đi ngược lại hoàn toàn với bản báo cáo này.** Các khuyến nghị trong bản báo cáo này hoàn toàn là của riêng chuyên viên phân tích, các khuyến nghị đó không được đưa ra dựa trên các lợi ích của bất kỳ cá nhân tổ chức nào, kể cả lợi ích của ACBS. Bản báo cáo này không nhằm đưa ra các lời khuyên đầu tư cụ thể, cũng như không xem xét đến tình hình và điều kiện tài chính của bất kỳ nhà đầu tư nào, những người nhận bản báo cáo này. Vì vậy các chứng khoán được trình bày trong bản báo cáo có thể không phù hợp với nhà đầu tư. ACBS khuyến nghị rằng nhà đầu tư nên tự thực hiện đánh giá độc lập và tham khảo thêm ý kiến chuyên gia khi tiến hành đầu tư. Giá trị và thu nhập đem lại từ các khoản đầu tư có thể thay đổi hàng ngày tùy theo thay đổi của nền kinh tế và thị trường chứng khoán. Các kết luận trong báo cáo không nhằm tiên đoán thực tế do đó nó có thể khác xa so với thực tế, kết quả đầu tư của quá khứ không bảo đảm cho kết quả đầu tư của tương lai.

**Bản báo cáo này có thể không được phát hành rộng rãi trên phương tiện thông tin đại chúng hay được sử dụng, trích dẫn bởi các phương tiện thông tin đại chúng mà không có sự đồng ý trước bằng văn bản của ACBS. Việc sử dụng không có sự đồng ý của ACBS sẽ bị xem là bất hợp pháp và cá nhân, tổ chức vi phạm có nghĩa vụ bồi thường mọi thiệt hại, tổn thất (nếu có) đã gây ra cho ACBS từ sự vi phạm đó.**

Trong trường hợp quốc gia của nhà đầu tư nghiêm cấm việc phân phối hoặc nhận các báo cáo phân tích như thế này thì nhà đầu tư cần hủy bản báo cáo này ngay lập tức, nếu không nhà đầu tư sẽ hoàn toàn tự chịu trách nhiệm.

ACBS không cung cấp dịch vụ tư vấn thuế và không nội dung nào trong bản báo cáo này được xem như có nội dung tư vấn thuế. Do đó khi liên quan đến vấn đề thuế, nhà đầu tư cần tham khảo ý kiến của chuyên gia dựa trên tình hình và điều kiện tài chính cụ thể của nhà đầu tư.

Bản báo cáo này có thể chứa đựng các đường dẫn đến trang web của bên thứ ba, ACBS không chịu trách nhiệm đối với nội dung trên các trang web này. Việc đưa đường dẫn chỉ nhằm mục đích tạo sự thuận tiện cho nhà đầu tư trong việc tra cứu thông tin; do đó nhà đầu tư hoàn toàn chịu các rủi ro khi truy cập các trang web này.

© Copyright ACBS (2019). Mọi quyền sở hữu trí tuệ và quyền tác giả là của ACBS và/hoặc chuyên viên phân tích, Bản báo cáo phân tích này không được phép sao chép, toàn bộ hoặc một phần, khi chưa có sự đồng ý bằng văn bản của ACBS.